

Điều 3. — Bảng tiêu chuẩn này được thi hành thống nhất ở các xí nghiệp in từ trung ương đến địa phương, không phân biệt xí nghiệp quy mô lớn hay nhỏ, tùy theo yêu cầu của công việc và trình độ của công nhân mà áp dụng, nhưng không được vượt quá khung bậc đã quy định.

Điều 4. — Bảng Tiêu chuẩn cấp bậc kỹ thuật này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các bảng Tiêu chuẩn cấp bậc kỹ thuật đã ban hành trước đây đều bãi bỏ.

Điều 5. — Các ông, bà Chánh Văn phòng Bộ; Vụ trưởng Vụ tổ chức Vụ trưởng Vụ kế hoạch, Vụ trưởng Vụ tài vụ, Cục trưởng Cục xuất bản, Hiệu trưởng Trường Trung học kỹ thuật in, Giám đốc và Trường Ty Văn hóa các địa phương, Giám đốc các xí nghiệp in Trung ương và địa phương, các cơ quan trực thuộc Bộ có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 27 tháng 9 năm 1971

K.T. Bộ trưởng Bộ Văn hóa

Thư trưởng

MAI VY

BỘ Y TẾ

QUYẾT ĐỊNH số 478-BYT-QĐ ngày 18-8-1971 công bố hết hiệu lực thi hành tiêu chuẩn ngành của 81 vị được liệt.

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ nghị định số 123-CP ngày 24-8-1963 của Hội đồng Chính phủ ban hành điều lệ tạm thời về việc nghiên cứu, xây dựng, xét duyệt, ban hành và quản lý tiêu chuẩn kỹ thuật của sản phẩm công nghiệp, nông nghiệp;

Căn cứ quyết định số 1008-BYT/QĐ ngày 20-11-1970 của Bộ Y tế ban hành Dự án điển Việt-nam tập I in lần thứ nhất;

Theo đề nghị của ông Vụ trưởng Vụ dược chính,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Tiêu chuẩn ngành của 81 dược liệu sau đây đã ban hành kèm theo các quyết định số 159-BYT/QĐ ngày 21-2-1966, số 50-BYT/QĐ ngày 30-1-1967, số 1007-BYT/QĐ ngày 20-11-1970 nay hết hiệu lực thi hành:

1. Ba gạc	36-TCN	2-66
2. Ba kích	—	3-66
3. Bạc hà	—	4-66
4. Bạch biên đậu	—	5-66
5. Bạch mao căn	—	6-66
6. Bách bộ	—	8-66
7. Bách hợp	—	9-66
8. Bình lang	—	11-66
9. Bộ chính sâm	—	13-66
10. Bồ công anh	—	14-66
11. Cà độc dược	—	15-66
12. Can khương	—	16-66
13. Cao lương khương	—	17-66
14. Cát căn	—	18-66
15. Chi tử	—	21-66
16. Cốt khí	—	116-67
17. Củ gai	—	117-67
18. Dầu gấc	—	59-66
19. Diêm mai	—	27-66
20. Đại hồi	—	122-67
21. Đảng sâm	—	28-66
22. Đào nhân	—	29-66
23. Địa liên	—	30-66
24. Hạ khô thảo	—	31-66
25. Hà thủ ô đỏ	—	32-66
26. Hạt keo	—	129-67
27. Hoa cúc	—	34-66
28. Hoa hòe	—	36-66
29. Hoài sơn	—	38-66
30. Hoàng nàn	—	132-67
31. Hoàng đằng	—	39-66
32. Hoàng liên	—	40-66
33. Hương nhu	—	133-67
34. Hương phụ	—	45-66
35. Hy thiêm	—	46-66
36. Ích mẫu	—	47-66
37. Kim anh	—	49-66
38. Kim ngân hoa	—	50-66
39. Lá di	—	130-67
40. Lá dâu	—	131-67
41. Lá ngải cứu	—	141-67
42. Lá tía tô	—	169-67
43. Lá vông	—	53-66
44. Lạc tiên	—	142-67
45. Liên nhục	—	143-67
46. Liên thạch	—	54-66
47. Mã đề	—	144-67
48. Mã tiền	—	56-66

0967 1657

49. Mạch môn	—	57-66	76. Vỏ rễ dâu	—	114-67
50. Mật gấu	—	145-67	77. Xa tiền	—	95-66
51. Mật ong và sáp ong	—	59-66	78. Xương bồ	—	96-66
52. Nhọ nồi	—	149-67	79. Xương hồ	—	97-66
53. Ngũ bội tử	—	63-66	80. Ý dĩ nhân	—	101-66
54. Ô đầu	—	151-67	81. Yếm rùa	—	174-67
55. Ô tặc cốt	—	65-66			
56. Râu ngô	—	156-67			
57. Sa nhân	—	67-66			
58. Sài đất	—	159-67			
59. Sinh địa	—	68-66			
60. Sứ quân tử	—	70-66			
61. Tác kè	—	71-66			
62. Tam thất	—	72-66			
63. Táo nhân	—	73-66			
64. Thảo quyết minh	—	76-66			
65. Thiên môn	—	77-66			
66. Thiên niên kiện	—	78-66			
67. Thương nhĩ tử	—	88-66			
68. Tinh dầu giun	—	84-66			
69. Tinh dầu khuynh diệp	—	85-66			
70. Tinh dầu long não	—	88-66			
71. Tô mộc	—	89-66			
72. Trạch tả	—	90-66			
73. Trần bì	—	92-66			
74. Tua sen	—	214-70			
75. Tục đoạn	—	93-66			

Điều 2. — Tiêu chuẩn các dược liệu trên sẽ theo quy định của dược điển Việt-Nam tập I in lần thứ nhất.

Điều 3. — Tiêu chuẩn ngành các thuốc và dược liệu khác đã ban hành vẫn còn hiệu lực thi hành cho đến khi có quyết định mới.

Điều 4. — Quyết định này có hiệu lực từ 1-1-1972. Các cơ sở thu mua, trồng trọt, chế biến, sản xuất, phân phối, bảo quản, sử dụng, nghiên cứu, kiểm nghiệm, đào tạo cán bộ phải thi hành quyết định này trong mọi hoạt động công tác của mình.

Điều 5. — Các ông Chánh văn phòng Bộ Y tế, Vụ trưởng Vụ dược chính, Vụ trưởng Vụ quản lý dược, Cục trưởng Cục phòng bệnh chữa bệnh, Cục trưởng Cục đào tạo chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 18 tháng 8 năm 1971

K.T. Bộ trưởng Bộ Y tế

Thứ trưởng

Dược sĩ VŨ CÔNG THUYẾT

HẾT NĂM 1971